

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NAM TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **75/2023/HS-ST**
Ngày: 19/4/2023.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thúy Anh;

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phan Minh Tuấn;

Ông Nguyễn Tiến Chuyên.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đặng Thị Thùy Dung, Cán bộ Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa:** Bà Tống Thị Thu Hiền, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2023 tại phòng xử trực tuyến Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 80/2023/TLST - HS ngày 03 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2023/HSST-QĐ ngày 03/4/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Văn N** - Sinh năm: 1991

Giới tính: Nam

Nơi cư trú: thôn K, xã L, huyện V, tỉnh L.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Quốc tịch: Việt Nam

- Dân tộc: Tày

- Tôn giáo: Không

Con ông: Hoàng Văn N1

- SN: 1970

Con bà: Vũ Thị B

- SN: 1971

Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con cả.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam sinh hoạt tại Chi bộ thôn K thuộc Đảng bộ xã L. Ngày 28/12/2022, Ủy ban kiểm tra Huyện ủy V ra Quyết định số 53/QĐ-UBKTHU đình chỉ sinh hoạt Đảng đối với Hoàng Văn N

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 18/12/2022, tạm giữ từ ngày 19/12/2022. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 45 phút ngày 18/12/2022, tổ công tác Công an phường M trên đường làm nhiệm vụ tại đường M, phường M, quận Nam Từ Liêm, khi đến khu vực nhà nghỉ NT phát hiện Hoàng Văn N mặc áo Grab đang đứng cạnh xe máy

nhãn hiệu YAMAHA màu đỏ, BKS: 29V4-65XX có biểu hiện nghi vấn đã tiếp cận kiểm tra. Quá trình kiểm tra phát hiện tại túi áo ngực bên phải phía trước của N có 02 gói giấy bạc màu trắng (kích thước khoảng 01x01 cm) chứa chất bột màu trắng. Tại chỗ N khai 02 gói giấy bạc là ma túy Heroine vừa mua với giá 300.000 đồng mục đích để cùng bạn nghiện sử dụng và bạn nghiện trả công mua 200.000 đồng. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong tang vật và dẫn giải N cùng vật chứng về trụ sở lập hồ sơ ban đầu và chuyển đến đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy – Công an quận Nam Từ Liêm để điều tra làm rõ (BL 53, 54).

*** Vật chứng thu giữ: (BL 57, 58)**

+ 01 (một) phong bì còn nguyên vẹn niêm phong chứa 0,106 gam ma túy Heroine.

+ 01 (một) điện thoại kiểu dáng I-phone 6S plus màu vàng, đã qua sử dụng gắn sim 0366435XXX.

+ 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA màu đỏ, BKS:29V4-65XX.

+ Số tiền 200.000 đồng (do gia đình N giao nộp tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy của Hoàng Văn N)

Tại Bản kết luận giám định số 8600/KL-KLHS ngày 26 tháng 12 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an thành phố Hà Nội xác định: *Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy bạc màu trắng đều là ma túy loại Heroin, tổng khối lượng: 0,106 gam.* (BL 63)

Quá trình điều tra xác định:

Bị can Hoàng Văn N trước khi bị bắt là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam, sinh hoạt tại Chi bộ thôn K, xã L, huyện V, tỉnh L, bắt đầu sử dụng ma túy Heroine từ khoảng tháng 10/2022, trước khi bị bắt khoảng 01 tuần N từ Lào Cai về Hà Nội để làm xe ôm, lang thang không có nơi ở cố định. Do có quan hệ với bạn nghiện ma túy tên C nên khoảng 17 giờ 30 phút ngày 15 tháng 12 năm 2022, C sử dụng số điện thoại 0878771XXX gọi điện nhờ N mua “3 cái” (tức 03 gói ma túy Heroine) để cùng C sử dụng tại nhà nghỉ NT, C sẽ trả công số tiền 200.000 đồng nên N đồng ý. Sau đó N nhận được số tiền 500.000 đồng chuyển vào tài khoản ngân hàng số: 9704229238847XXX thuộc Ngân hàng thương mại cổ phần Quân đội của N. Sau khi nhận được tiền từ C, do đã nhiều lần mua ma túy Heroine trước đó của người đàn ông tên H tại khu vực bờ Sông Hồng (cạnh đền C), quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội nên N một mình điều khiển xe máy mang BKS: 29V4-65XX đến địa điểm trên gặp H và hỏi mua 300.000 đồng ma túy Heroine. H đồng ý, đọc số tài khoản và yêu cầu N chuyển khoản tiền cho H. Sau đó N sử dụng tài khoản ngân hàng Quân đội của mình chuyển số tiền 300.000 đồng đến số tài khoản: 19035189374XXX thuộc ngân hàng Techcombank mang tên Nguyễn Quang H1. Sau khi nhận được tiền H lấy 2 gói ma túy từ trong túi áo đưa cho N, N cất vào túi áo ngực bên phải rồi điều khiển xe máy về khu vực nhà nghỉ NT đường M để cùng C sử dụng. Tại đây N đang chờ C thì bị tổ công tác

công an phường M kiểm tra phát hiện bắt giữ cùng tang vật. (BL: 53-77, 81-116)

Về đối tượng tên C sử dụng số điện thoại 0878771XXX liên hệ với bị can N nhờ mua ma túy và số tài khoản “PHUNG TUAN K” chuyển khoản số tiền 500.000 đồng như lời khai của N: Cơ quan Công an đã tiến hành rà soát nhân chứng. Camera tại khu vực nhà nghỉ NT nhưng không phát hiện nam thanh niên tên C như N khai. (BL 67, 125- 127)

Tiến hành xác minh chủ thuê bao đối với số điện thoại 0878771XXX xác định chủ thuê bao là chị Trần Thị L (Sinh năm: 1993; HKTT: xóm N, thị trấn V, huyện T, tỉnh N). Kết quả chị L không đăng ký và sử dụng số điện thoại trên, không quen biết với nam thanh niên tên C và bị can Hoàng Văn N do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh xử lý. (BL 49, 50, 117, 118)

Tiến hành xác minh chủ tài khoản 21666666XXX thuộc Ngân hàng thương mại cổ phần T đã chuyển số tiền 500.000 đồng cho N để mua ma túy, kết quả xác định chủ tài khoản là anh Phùng Tuấn K (Sinh năm: 1987; HKTT: TDP số X, làng P, phường M, quận N, thành phố H). Tại Cơ quan điều tra anh K khai làm dịch vụ chuyển tiền 24/7 cho khách nên khách đến thuê chuyển tiền nhiều nên anh K không nhớ người thuê chuyển số tiền 500.000 đồng vào ngày 18/12/2022 là ai, đồng thời anh K cũng không quen biết với nam thanh niên tên C và bị can Hoàng Văn N. Do bị can N không biết nhân thân lai lịch của đối tượng C nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ và xử lý. (BL 37, 38, 125-127)

Về đối tượng bán ma túy tên H cho bị can N vào ngày 18/12/2022 và N đã chuyển tiền vào tài khoản 19035189374XXX ngân hàng Techcombank: Cơ quan Công an đã tiến hành dẫn giải N chỉ địa điểm mua ma túy tại bờ sông Hồng; kết quả N đã chỉ được địa điểm mua ma túy tại bờ sông Hồng (cạnh Đình C) thuộc tổ dân phố Đ, phường T, quận B, thành phố H. Kết quả rà soát camera, nhân chứng nhưng không phát hiện đối tượng H như N mô tả. Tiến hành xác minh đối với số tài khoản: 19035189374XXX xác định chủ tài khoản là anh Nguyễn Quang H1 (Sinh năm: 1991; HKTT: TDP Đ, phường T, quận B, thành phố H). Tiến hành ghi lời khai xác định anh H1 không sử dụng số tài khoản trên mà được một người không rõ nhân thân lai lịch nhờ đăng ký số tài khoản trên để được trả công 500.000 đồng, anh H1 không quen biết với người nào tên H và bị can N. Do bị can N không biết nhân thân lai lịch của đối tượng bán ma túy tên H nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh xử lý. (BL: 39-48, 77, 120-124)

Tra cứu xác minh nguồn gốc chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha màu đỏ, BKS: 29V4-65XX đăng ký tên anh Nguyễn Tùng L1 (SN: 1972; HKTT: Tổ X, phường M, quận C, thành phố H). Ghi lời khai anh Nguyễn Tùng L1 xác định khoảng năm 2006 anh L1 mua và đăng ký chiếc xe máy trên để sử dụng cho nhu cầu cá nhân. Khoảng đầu năm 2022, do không còn nhu cầu sử dụng nên anh L1 đã bán chiếc xe trên cho một cửa hàng xe máy cũ (không nhớ rõ địa chỉ) tại chợ xe máy trên phố C, quận C, thành phố H với giá 3.500.000 đồng và không viết

giấy tờ mua bán xe. (BL: 74, 131, 132)

Bị can Hoàng Văn N khai mượn chiếc xe máy trên của em rể tên Lê Công V (Sinh năm: 1991; HKTT: thôn T, xã T, huyện N, tỉnh T) để làm nghề xe ôm. Ghi lời khai anh Lê Công V xác định anh V mua chiếc xe máy trên tại chợ xe máy C1 để sử dụng cho nhu cầu cá nhân, khoảng tháng 9/2022 anh V cho anh rể là bị can N mượn để làm xe ôm, anh V không biết N sử dụng chiếc xe trên để đi mua bán trái phép chất ma túy. Anh V đã cung cấp giấy tờ đăng ký xe cho cơ quan điều tra và có đơn xin lại chiếc xe trên. (BL 133-135)

Xác minh tại Đội Cảnh sát giao thông, Công an quận Nam Từ Liêm và tra cứu dữ liệu xe tang vật tại Phòng PC02 - Công an Tp Hà Nội xác định: Chiếc xe máy YAMAHA, BKS: 29V4-65XX không nằm trong dữ liệu hệ thống xe tang vật. Ngày 06/01/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Nam Từ Liêm đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại chiếc xe trên cho anh Lê Công V là chủ sở hữu. Anh V đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì khác. (BL: 33,75, 129, 130).

Tại Cơ quan điều tra, lời khai nhận tội của Hoàng Văn N phù hợp khách quan với lời khai của nhân chứng và các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 69/CT-VKS ngày 22/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm bị Hoàng Văn N bị truy tố về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quan điểm như cáo trạng truy tố và kết luận bị cáo Hoàng Văn N đã phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, quy định tại Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Sau khi đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, xem xét tình tiết giảm nhẹ, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Khoản 1 Điều 251, điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự tuyên phạt bị cáo Hoàng Văn N mức án tù 24 tháng đến 30 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị Tòa tuyên:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong có chữ ký niêm phong của Hoàng Văn N; Cán bộ Công an phường M và Giám định viên;

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động kiểu sáng Iphone 6s Plus màu vàng, gắn 01 sim; số tiền 200.000 đồng.

Lời nói sau cùng bị cáo thấy ăn năn về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận Nam Từ Liêm, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm và của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 18 giờ 45 phút ngày 18/12/2022, tại khu vực nhà nghỉ NT tại đường M, phường M, Hoàng Văn N có hành vi mua hộ 02 gói ma túy loại Heroine có khối lượng 0,106 gam cho một đối tượng không quen biết để hưởng lợi 200.000 đồng thì bị Tổ công tác Công an phường M phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi của bị cáo Hoàng Văn N đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội danh và khung hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền kiểm soát các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng.

[4] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo N thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tình tiết tăng nặng: Không.

[5] Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã được phân tích ở trên: Xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian và áp dụng hình phạt tù có thời hạn trong khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 mới đủ điều kiện răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các tài liệu có trong hồ sơ cho thấy bị cáo không có thu nhập ổn định vì vậy Hội đồng xét xử quyết định miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng vụ án đã bàn giao cho Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm là:

+ 01 phong bì niêm phong có chữ ký niêm phong của Hoàng Văn N; Cán bộ Công an phường M và Giám định viên cần tịch thu tiêu hủy;

+ 01 điện thoại di động kiểu sáng Iphone 6s Plus màu vàng, gắn 01 sim và số tiền 200.000 đồng liên quan đến hành vi phạm tội cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt Hoàng Văn N 24 (Hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/12/2022.

Xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong có chữ ký niêm phong của Hoàng Văn N; Cán bộ Công an phường M và Giám định viên;

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động kiểu sáng Iphone 6s Plus màu vàng, gắn 01 sim và số tiền 200.000 đồng.

(Các vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm đang quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng số 133 ngày 23/3/2023 và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 23/3/2023).

Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhân:

- Bị cáo;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an Q.Nam Từ Liêm;
- TT lý lịch-Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- Lưu HS - VP.

Đỗ Thúy Anh